

Số: 37/2021/QĐST-DS

Thái Nguyên, ngày 17 tháng 08 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 và khoản 1 Điều 212, Điều 483 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải ngày 09 tháng 08 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 82/2021/TLST-DS ngày 13 tháng 07 năm 2021, về việc kiện tranh chấp Hợp đồng vay tài sản;

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phan Văn M, sinh năm 1977

Địa chỉ: Tổ 4, phường Quang T, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Bà Nguyễn Đài T, sinh năm 1994

HKTT: Thôn 2, xã Phú T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Địa chỉ: Tổ 8, phường Q V, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Đài T có nghĩa vụ trả ông Phan Văn M tổng số tiền nợ gốc 57.000.000đồng (năm mươi bảy triệu đồng) theo giấy vay tiền ngày 10/10/2018 và ngày 22/01/2020.

Về lãi suất: Hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực, ông M có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà T không tự nguyện thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng bà T còn phải chịu khoản

tiền lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2.Về án phí: Bà Nguyễn Đài T nhận nộp 1.425.000đ đồng (một triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch nộp ngân sách nhà nước. Hoàn trả cho ông M số tiền 1.425.000đ (một triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005522 ngày 13/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4.Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố TN;
- Chi cục THADS TP. TN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh Nhàn